

Bản án số: 46/2019/HSST

Ngày: 28/11/2019.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THỦY, TỈNH THANH HÓA**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Ánh Tuyết

**Các hội thẩm nhân dân:**

1. Ông: Đặng Thái Dìn

2. Ông: **Phạm Văn Tàn**

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Lan – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Thủy.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm thủy tham gia phiên tòa:***

Bà: Bùi Thị Bích – kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2019 tại hội trường TAND huyện Cẩm Thủy. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2019/HSST, ngày 13/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Xuân Q** - Sinh ngày: 20/3/1990 tại xã Th, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn V, xã Th, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Xuân K (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị L; vợ: Trương Thị B và có 02 con sinh năm 2011 và 2019; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/8/2019 đến ngày 4/9/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

***- Bị hại:*** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1961.

Trú tại: Tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt có lý do, có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 05/8/2019 Lê Xuân Q, một mình từ nhà đi đến huyện C để đi chơi. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Q đi vào quán bán

hàng tạp hóa của chị Nguyễn Thị H để mua thuốc lá hút. Sau khi mua thuốc và trả tiền xong, Q thấy chị H bỏ tiền vào túi bên dưới giá để hàng, lúc này Q đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, lợi dụng sơ hở lúc chị H đang bán hàng cho khách, Q đã dùng tay thò vào túi đựng tiền bán hàng và lấy trộm số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) bỏ vào túi quần rồi ra ghế ngồi hút thuốc lá. Q tiếp tục quan sát thấy sơ hở dễ trộm cắp, nên tiếp tục lợi dụng lúc chị H đang bán hàng cho khách và không để ý đến túi đựng tiền, Q tiếp tục đi lại dùng tay thò vào túi đựng tiền móc trộm số tiền 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng), sau đó nhanh chóng rời khỏi quán tạp hóa của chị H. Số tiền trộm cắp được Lê Xuân Q đã sử dụng để tiêu xài cá nhân hết. Ngày 26/8/2019, nhận thấy hành vi của mình không thể trốn tránh trước pháp luật, Q đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Thủy để đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Về dân sự: Lê Xuân Q đã trả lại số tiền trộm cắp cho chị H. Chị H không có yêu cầu, đề nghị gì thêm về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKSCT- SH, ngày 12/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy đã quyết định truy tố: Lê Xuân Q về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173- BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 65 - BLHS, lên mức án đối với bị cáo từ 6 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố là đúng. Lời khai của bị hại phù hợp với lời khai của bị cáo và nội dung cáo trạng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án: Ngày 05/8/2019, tại quán bán hàng tạp hóa của gia đình chị Nguyễn Thị H ở tổ dân phố Đ thị trấn C, huyện C,

Thanh Hóa, bị cáo đã có hành vi trộm cắp số tiền 2.700.000đ. Nay bị cáo thấy việc làm của mình là sai, đã đầu thú, thành khẩn khai báo mong được sự khoan hồng của pháp luật.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Lê Văn Q phạm vào tội trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 – BLHS, như Viện kiểm sát huyện Cẩm Thủy truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sở hữu hợp pháp của công dân, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, điểm s và điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 – BLHS đó là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, đã đầu thú. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng, nên ch- a cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa ph- ơng giám sát và giáo dục để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành ng- ời tốt.

[3]. Về dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

**Tuyên bố:** Lê Xuân Q phạm tội trộm cắp tài sản.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, **Điều 65**, điểm b, điểm i và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 – BLHS. Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 – Bộ luật TTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt Lê Xuân Q 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Q cho UBND xã Th, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo.
- Bị hại
- Công an huyện Cẩm Thủy.
- VKSND huyện Cẩm Thủy.
- Chi cục THADS huyện Cẩm Thủy.
- Viện kiểm sát tỉnh Thanh Hóa (P. 7)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Vũ Thị Ánh Tuyết**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

